TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N1 VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2022/HS-ST
Ngày 29 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N1 VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Xuyến

Ông Trần M Giám

***- Thư ký Tòa án*:** Bà Nguyễn Thị Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa*:** Ông Đinh Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 163/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Hữu M (N1), sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim L; chưa vợ con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt ngày 06/6/2022 và bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hữu M là đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý. Khoảng 20 giờ ngày 06/6/2022, M sử dụng điện thoại liên lạc với T1 (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma tuý đá với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M rủ và chở Đỗ Vũ Thùy T2 (sinh năm 1996, ngụ tại ấp T3, xã P, huyện N) đến quán cà phê V thuộc ấp T3, xã P, huyện N uống cà phê. Tại đây, M lấy nỏ thuỷ tinh và lấy ma

tuý cho vào nỏ rồi rủ T2 cùng sử dụng, T2 đồng ý. M và T2 sử dụng ma tuý xong, M bỏ 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy vào bịch nylon cũng chứa ma tuý đá, rồi giấu trong mũ lưỡi trai. M đội mũ lưỡi trai trên đầu, tiếp tục chở T2 đi ăn tối. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, M chở T2 đi đến đoạn đường H thuộc ấp T3, xã P, huyện N, bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 gói nylon màu trắng hàn kín đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 03 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong); 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh (đã qua sử dụng) của M sử dụng liên lạc mua ma túy; 01 mũ lưỡi trai của M sử dụng giấu ma túy; 01 nỏ thuỷ tinh của M dùng để sử dụng ma túy; 01 xe mô tô Honda wave RSX, màu đỏ đen, biển số 60C2-032.19 thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Hữu T (cha M). Ông Tài không biết M sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả cho ông Tài.

Tại Kết luận giám định số 1236/KL-KTHS ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu xám được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng 2,5668 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,5464 gam

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, có thời gian phục vụ trong quân đội; gia đình có công với Cách mạng (ông nội và ông cố nội là liệt sỹ, bà cố nội là Mẹ Việt Nam anh hùng) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Đỗ Vũ Thùy T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T2 là phù hợp.

Đối với đối tượng tên T1 đã có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý nhưng hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác M, làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 153/CT.VKS ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Hữu M về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 và tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều, 38, 47, 55 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt

Phạm Hữu M từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Về các biện pháp tư pháp: 01 gói nylon màu trắng hàn kín đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 03 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (đã được niêm phong); 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh (đã qua sử dụng) của M sử dụng liên lạc mua ma túy; 01 mũ lưỡi trai của M sử dụng giấu ma túy; 01 nỏ thuỷ tinh của M dùng để sử dụng ma túy là công cụ dùng vào việc phạm tôi nên tịch thu tiêu hủy.

Lời nói sau cùng bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo M khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 06/6/2022, bị cáo sử dụng điện thoại liên lạc với T1 (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma tuý đá với giá 1.000.000đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo rủ và chở Đỗ Vũ Thùy T2 đến quán cà phê V thuộc ấp T3, xã P, huyện N uống cà phê. Tại đây, bị cáo lấy nỏ thuỷ tinh và lấy ma tuý cho vào nỏ rồi rủ T2 cùng sử dụng, T2 đồng ý. Bị cáo và T2 sử dụng ma tuý xong, bị cáo bỏ 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy vào bịch nylon cũng chứa ma tuý đá, rồi giấu trong mũ lưỡi trai. Bị cáo đội mũ lưỡi trai trên đầu, tiếp tục chở T2 đi ăn tối. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo chở T2 đi đến đoạn đường H thuộc ấp T3, xã P, huyện N, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phạm Hữu M phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Theo kết luận giám định số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng là 2,5668 gam, loại Methamphetamine. Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo biết việc

sử dụng ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội, cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay tệ nạn này diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, có thời gian phục vụ trong quân đội; gia đình có công với Cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét tình tiết này cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về các biện pháp tư pháp: 01 gói niêm phong chứa ma túy sau giám định ký hiệu số 1236/KL-KTHS ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh (đã qua sử dụng) của M sử dụng liên lạc mua ma túy; 01 mũ lưỡi trai của M sử dụng giấu ma túy; 01 nỏ thuỷ tinh của M dùng để sử dụng ma túy là công cụ dùng vào việc phạm tôi nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu M phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 47, 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu … sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu M 1 (một) năm tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" và 2 (hai) năm tù về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo M phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 3 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2022.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy sau giám định ký hiệu số 1236/KL-KTHS ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, 01 mũ lưỡi trai, 01 nỏ thuỷ tinh.

Tang vật hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2022.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TA, VKS tỉnh ĐN;
-VKS, CA, THA cùng cấp;
-Bị cáo;
-Lưu hồ sơ, TA.

Nguyễn Hữu Tài